

**SỞ TƯ PHÁP  
CÔNG AN TỈNH  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/QCPH-STP-CAT-TANDT-  
VKSNDT

An Giang, ngày 24 tháng 7 năm 2018

SỞ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG AG	
<b>ĐẾN</b> Số: 3113	
Ngày: 24/07/2018	
Chuyển 03-08-2018	
Lưu Hồ Sơ Số:	

**QUY CHẾ PHỐI HỢP  
TRONG CÔNG TÁC TRUNG CẦU GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP  
GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN, VỤ VIỆC VỀ THAM NHŨNG, KINH TẾ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quy định những trường hợp cần thiết cần phải trung cầu giám định tư pháp trong giải quyết vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế;

Để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động giám định tư pháp, tăng cường cơ chế thông tin, phối hợp có hiệu quả giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý nhà nước và các sở, ngành liên quan. Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thống nhất ban hành quy chế phối hợp trong công tác trung cầu giám định như sau:

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc phối hợp trong công tác trung cầu giám định tư pháp giữa Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan (sau đây gọi chung là các cơ quan phối hợp) để thực hiện quản lý và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong giải quyết vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế thuộc thẩm quyền của mỗi cơ quan trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; người có thẩm quyền tiến hành tố tụng;

2. Tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp, giám định viên tư pháp được trưng cầu giám định;

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp công tác trưng cầu giám định giữa Sở Tư pháp với Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Phải chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện hỗ trợ các bên trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Phải đảm bảo chế độ bảo mật thông tin theo quy định pháp luật.

### **Điều 4. Nguyên tắc trưng cầu giám định, đánh giá và sử dụng kết luận**

1. Việc trưng cầu giám định trong giải quyết vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, tuân theo quy chuẩn chuyên môn nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ án, vụ việc được chính xác, khách quan và đúng pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân được trưng cầu giám định có trách nhiệm tiến hành giám định bảo đảm đúng thời hạn và kết luận cụ thể về nội dung được trưng cầu giám định, chịu trách nhiệm về những nội dung đã kết luận.

3. Tổ chức, cá nhân được trưng cầu giám định phải giữ bí mật, không được tiết lộ nội dung thông tin, tài liệu, kết luận giám định cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền. Không được lạm dụng việc trưng cầu, thực hiện, đánh giá, sử dụng kết luận giám định để gây cản trở quá trình giải quyết vụ án, vụ việc hoặc làm ảnh hưởng đến tính chính xác, khách quan của việc giải quyết vụ án, vụ việc.

4. Tổ chức, cá nhân được trưng cầu giám định từ chối giám định trong trường hợp nội dung cần giám định vượt quá khả năng chuyên môn; đối tượng giám định, các tài liệu liên quan được cung cấp không đủ hoặc không có giá trị để kết luận giám định; thời gian không đủ để thực hiện giám định hoặc có lý do chính đáng khác theo quy định Khoản 2 Điều 11 Luật Giám định tư pháp.

### **Điều 5. Những trường hợp cần thiết phải trưng cầu giám định**

1. Khi cần xác định chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của tài sản, hàng hóa, hàng giả, hàng thật, hàng cấm;

2. Khi cần truy nguyên về tài liệu, đồ vật, chữ ký, chữ viết, con dấu, dấu vết, dữ liệu điện tử;

3. Khi cần xác định tính chính xác của các dụng cụ cân, đo, đong, đếm và các máy móc, thiết bị khác;

4. Khi cần xác định hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư thực hiện theo quy định Khoản 4 Điều 4 của Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017;

5. Trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc trong việc xác định mức độ thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư gây ra, thì mức độ thiệt hại được xác định theo nguyên tắc lấy tổng chi phí đầu tư dự án trừ đi chi phí hợp lý, hợp lệ hoặc được xác định theo một hoặc trong các cách thức quy định tại Khoản 5 Điều 4 của Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017;

6. Khi cần xác định hành vi vi phạm pháp luật về thuế, tài chính, kế toán, bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán, đất đai, tài nguyên, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và các lĩnh vực khác khi xét thấy cần thiết.

## **CHƯƠNG II** **CÁC NỘI DUNG PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC** **TRUNG CẦU GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

### **MỤC I. TRÁCH NHIỆM SỞ TƯ PHÁP**

**Điều 6. Phối hợp cung cấp thông tin trong quá trình trung cầu giám định tư pháp**

1. Cung cấp thông tin giám định viên tư pháp và giám định tư pháp theo vụ việc cho các cơ quan trung cầu giám định.

2. Báo cáo, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình trung cầu giám định.

**Điều 7. Rà soát, củng cố đội ngũ giám định viên tư pháp và giám định tư pháp theo vụ việc thuộc các Sở, ngành**

1. Hàng năm, phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn đánh giá về tổ chức; chất lượng hoạt động giám định tư pháp ở địa phương, đề xuất các giải pháp để bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu giám định tư pháp trong giải quyết các vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế.

2. Phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh. Trường hợp có sự thay đổi, bổ sung tổ chức, cá nhân giám định thì phải kịp thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình.

**Điều 8. Lập và đăng tải danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh**

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập, người giám định tư pháp theo vụ việc và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; các lĩnh vực giám định của từng tổ chức, cá nhân và công bố quyết định, đăng tải công khai các thông tin trên cổng thông tin điện tử của Sở và tỉnh theo quy định.

**Điều 9. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định trong hoạt động tố tụng**

Khi tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong công tác trung cầu giám định, trường hợp nội dung khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền, Sở Tư pháp chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác trung cầu giám định tư pháp**

1. Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, biểu mẫu sử dụng trong thực hiện trung cầu giám định cho tổ chức, cá nhân ở các cơ quan chuyên môn được trung cầu giám định.

2. Phối hợp các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc đôn đốc các tổ chức, cá nhân được trung cầu giám định, tiến hành giám định và kết luận giám định theo đúng tiến độ thời gian và quy định của pháp luật để đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh, xử lý tội phạm.

**MỤC II. TRÁCH NHIỆM CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG**

**Điều 11. Lập kế hoạch, dự trù kinh phí**

1. Trong thời hạn thực hiện giám định, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng sau khi giao quyết định trung cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, tài liệu liên quan thì phải theo dõi đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết định trung cầu giám định, yêu cầu tổ chức, cá nhân được trung cầu giám định cử người thực hiện, xây dựng kế hoạch thực hiện giám định, dự kiến tiền bồi dưỡng giám định, chi phí giám định và thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Hàng năm, lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý trong dự toán chung theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 12. Thực hiện chế độ bồi dưỡng, chi phí giám định và bồi thường thiệt hại**

1. Cơ quan trung cầu giám định có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền bồi dưỡng, chi phí giám định cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của người trung cầu giám định tư pháp theo

quy định của Luật Giám định tư pháp, Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017 và quy định pháp luật khác có liên quan để bảo đảm thời hạn, điều kiện thực hiện giám định.

2. Tổ chức, cá nhân được trưng cầu giám định hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Khoản 6 Điều 11 Luật Giám định tư pháp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức được trưng cầu giám định bồi thường thiệt hại trong trường hợp người thực hiện giám định được phân công có ý kết luận giám định sai, gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức trưng cầu theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 24 Luật Giám định tư pháp.

### **Điều 13. Đánh giá, sử dụng kết luận giám định**

1. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng khi xem xét, đánh giá, sử dụng kết luận giám định phải bảo đảm thống nhất, phù hợp với các chứng cứ khác có liên quan đến vụ án, vụ việc.

2. Trường hợp kết luận giám định chưa rõ hoặc khi cần thiết, để tạo cơ sở cho việc đánh giá, sử dụng kết luận giám định được chính xác, khách quan, cơ quan trưng cầu giám định, người trưng cầu giám định yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện giám định giải thích cụ thể về quá trình thực hiện giám định, kết quả giám định.

3. Trường hợp trong vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế có nhiều kết luận giám định khác nhau về cùng một nội dung, trong đó đã có kết luận giám định lại trong trường hợp quy định tại Điều 212 Bộ Luật Tố tụng hình sự, mà các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn không thống nhất được về việc sử dụng kết luận giám định làm căn cứ để giải quyết vụ án, vụ việc thì cơ quan tiến hành tố tụng đang thụ lý vụ án, vụ việc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá, sử dụng kết luận giám định theo các tiêu chí quy định tại Khoản 3 Điều 8 Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017.

4. Trường hợp cần thiết, cơ quan tiến hành tố tụng đang thụ lý vụ án, vụ việc phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng khác, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định, chuyên gia trong lĩnh vực giám định tư pháp và tổ chức, cá nhân khác có liên quan để thống nhất làm rõ các nội dung cần thiết phục vụ cho việc đánh giá, sử dụng kết luận giám định làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án, vụ việc.

### **Điều 14. Thực hiện chế độ báo cáo và cung cấp thông tin**

1. Cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm thực hiện thống kê, báo cáo việc thực hiện giám định tư pháp theo định kỳ (06 tháng và hàng năm) theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Cơ quan tiến hành tố tụng cử thành viên tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án làm cán bộ đầu mối, phối hợp việc cung cấp thông tin và báo cáo trong công tác trưng cầu giám định thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Nội dung báo cáo phải nêu rõ về kết quả, số liệu thống kê về quyết định trung cầu giám định tư pháp; khó khăn, vướng mắc việc ra kết luận giám định, sử dụng kết luận giám định; việc tham gia tố tụng của người giám định; chi phí, chế độ bồi dưỡng giám định; về trao đổi thông tin trong quá trình giám định, thông báo tiến độ giám định; việc từ chối giám định của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi được trung cầu và các nội dung cần thiết khác trong giải quyết các vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế.

### **MỤC III. TRÁCH NHIỆM CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan khi được trung cầu giám định**

1. Người đứng đầu tổ chức được trung cầu giám định phải lập kế hoạch thực hiện giám định, lựa chọn giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc phù hợp với nội dung trung cầu giám định, quyết định hình thức giám định là giám định cá nhân hoặc giám định tập thể.

2. Trường hợp quyết định trung cầu giám định có nội dung liên quan đến trách nhiệm thực hiện của nhiều tổ chức giám định thì tổ chức được giao trách nhiệm chủ trì thực hiện việc giám định phải đề nghị tổ chức giám định có trách nhiệm phối hợp cử người đủ điều kiện tham gia thực hiện giám định. Tổ chức được giao trách nhiệm chủ trì giám định phân công người làm đầu mối thực hiện việc giám định và thông báo bằng văn bản cho cơ quan, người trung cầu giám định biết. Tổ chức được đề nghị giám định phải gửi văn bản cử người có đủ điều kiện tham gia việc giám định.

3. Trong quá trình thực hiện giám định, nếu có thay đổi người thực hiện giám định, thời hạn giám định không đủ để hoàn thành việc giám định hoặc có vấn đề khác phát sinh thì tổ chức, cá nhân thực hiện giám định phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan trung cầu giám định biết để thống nhất phương án giải quyết. Trường hợp cần thiết, cơ quan trung cầu giám định tổ chức họp, trao đổi với tổ chức, cá nhân thực hiện giám định và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để giải quyết vướng mắc phát sinh hoặc việc không thống nhất ý kiến giữa bên trung cầu và bên thực hiện trung cầu giám định.

Tổ chức, cá nhân thực hiện giám định có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện tham gia tố tụng và trình bày, giải thích về kết luận giám định theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

#### **Điều 16. Thời gian thực hiện giám định khi được trung cầu**

1. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, tài liệu liên quan, tổ chức được trung cầu giám định phải có văn bản gửi cho cơ quan, người trung cầu giám định danh sách những người được phân công thực hiện giám định, đầu mối liên hệ và hình thức giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017.

2. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định trưng cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trưng cầu giám định, tài liệu liên quan, cá nhân được trưng cầu giám định phải lập kế hoạch thực hiện giám định bằng văn bản, gửi cho cơ quan, người trưng cầu giám định và thực hiện đầy đủ yêu cầu của cơ quan, người trưng cầu giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2017.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định, tổ chức hoặc cá nhân được trưng cầu giám định thông báo cho người trưng cầu, yêu cầu giám định bằng văn bản và nêu rõ lý do trong trường hợp từ chối nhận trưng cầu, yêu cầu giám định và nêu rõ lý do từ chối trưng cầu, yêu cầu giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều 24 Luật Giám định tư pháp.

### **Điều 17. Công tác kiểm tra, thanh tra và báo cáo thống kê theo thẩm quyền quản lý**

1. Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp theo thẩm quyền.

2. Định kỳ (06 tháng, hàng năm) báo cáo, thống kê về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp và các vụ án, vụ việc giám định tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên môn của các cơ quan gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định Luật Giám định tư pháp.

- Báo cáo 06 tháng: Thời gian báo cáo số liệu (từ ngày 01/01 đến 30/6), gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/7 hàng năm.

- Báo cáo năm: Thời gian báo cáo số liệu (từ ngày 01/01 đến 31/12 hàng năm), báo cáo gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/01 năm sau.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 18. Trách nhiệm thi hành**

Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trong phạm vi, chức năng, quyền hạn của mình chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện quy chế này.

### **Điều 19. Cơ quan thường trực**

Giao các cán bộ đầu mối, tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án công tác giám định tư pháp của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho lãnh đạo cơ quan mình xây dựng chương trình phối hợp, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo cơ quan xử lý những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện.

Hàng năm, tổ chức họp liên ngành kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời xử lý vướng mắc khó khăn khi thực hiện các nội dung phối hợp trong quy chế.

**Điều 20. Hiệu lực thi hành**

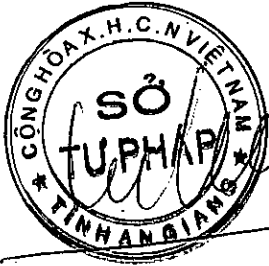
1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Tư pháp để tổng hợp, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết./.

**KT. GIÁM ĐỐC  
SỞ TƯ PHÁP  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**KT. GIÁM ĐỐC  
CÔNG AN TỈNH  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**CHÁNH ÁN  
TÒA ÁN  
NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN KIỂM SÁT  
NHÂN DÂN TỈNH  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Trung**

**Nguyễn Tấn Phước**

**La Hồng**

**Trần Văn Thìn**

**Nơi nhận:**

- Cục BTTP – BTP (Để biết);
- Cục Công tác phía Nam (Để biết);
- TT.HĐND tỉnh (Để biết);
- Ban Nội chính TU (Để biết);
- UBND tỉnh ((Để biết);
- Ban Giám đốc Sở;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ngành liên quan;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, BTPP.